

KHUNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO BÁC SĨ NỘI TRÚ (150 ĐVHT)

CHUYÊN NGÀNH: SẢN PHỤ KHOA; MÃ SỐ: NT 62 72 13 01

(Kèm theo Quyết định số 422/QĐ-ĐHYD ngày 24 tháng 02 năm 2023)

STT	Tên chứng chỉ/học phần	Số ĐVHT	Lý thuyết	Thực hành	Bộ môn giảng dạy
I. Phần chung: 22 ĐVHT					
1	Triết học	4	4	0	BM Lý luận chính trị
2	Phương pháp nghiên cứu khoa học	3	2	1	TT Giáo dục Y học
3	Sư phạm y học	3	2	1	TT Giáo dục Y học
4	Ngoại ngữ	3	2	1	BM Ngoại ngữ
5	Tin học nâng cao	3	2	1	BM Tin học
6	Sinh học phân tử	3	3	0	TT Sinh học phân tử
7	Y đức - Xã hội học	3	3	0	BM Y đức và Xã hội học
II. Cơ sở - Hỗ trợ: 23 ĐVHT					
1	Thống kê y học	3	2	1	BM Thống kê Y học - Tin học
2	Gây mê - Hồi sức	5	2	3	BM Gây mê Hồi sức
3	Chẩn đoán hình ảnh trong Sản phụ khoa (cơ bản)	5	2	3	BM Phụ sản
4	Giải phẫu bệnh- mô phôi trong Sản phụ khoa	5	3	2	BM Giải phẫu bệnh + BM Phụ sản
5	Viết báo cáo khoa học đăng tạp chí quốc tế	5	2	3	TT Giáo dục Y học
III. Chuyên ngành: 77 ĐVHT					
1. Lý thuyết - Thực hành: 50 ĐVHT, bao gồm: 45 ĐVHT bắt buộc, 05 ĐVHT tự chọn					
1	Sản khoa cơ bản	5	1	4	BM Phụ sản
2	Phụ khoa cơ bản	5	1	4	BM Phụ sản
3	Kế hoạch hóa gia đình (thực hành tránh thai- phá thai an toàn)	5	1	4	BM Phụ sản
4	Thai kỳ nguy cơ cao	10	2	8	BM Phụ sản
5	Phụ khoa bệnh lý	10	2	8	BM Phụ sản
6	Sản khoa chuyên sâu	5	1	4	BM Phụ sản
7	Phụ khoa chuyên sâu	5	1	4	BM Phụ sản

PHẦN CHỨNG CHỈ/HỌC PHẦN TỰ CHỌN: tự chọn 2 trong 6 (đủ 05 ĐVHT)					
1	Hiếm muộn cơ bản	2	2	0	BM Phụ sản
2	Soi cổ tử cung	3	1	2	BM Phụ sản
3	Chăm sóc và hồi sức sơ sinh	2	0	2	BM Nhi
4	Nội tiết sinh sản	2	2	0	BM Phụ sản
5	Đánh giá sức khỏe thai (CTG)	3	1	2	BM Phụ sản
6	Thủ thuật kế hoạch hóa gia đình	3	0	3	BM Phụ sản
2. Kỹ năng thực hành: 27 ĐVHT					
STT	Tên kỹ năng thực hành	Số ĐVHT	Lý thuyết	Thực hành	Bộ môn giảng dạy
1	Phẫu thuật sản khoa	7	0	7	BM Phụ sản
2	Phẫu thuật phụ khoa	7	0	7	BM Phụ sản
3	Phẫu thuật nội soi trong Sản phụ khoa	7	0	7	BM Phụ sản
4	Thủ thuật sản khoa	3	0	3	BM Phụ sản
5	Thủ thuật phụ khoa	3	0	3	BM Phụ sản

IV. Phần tốt nghiệp: 28 ĐVHT

1. Viết luận văn tốt nghiệp: 06 ĐVHT

2. Ôn thi:

- Chuyên môn: 06 ĐVHT

- Ngoại ngữ: 04 ĐVHT

3. Thi tốt nghiệp:

- Ngoại ngữ chuyên ngành: 02 ĐVHT

- Chuyên ngành:

+ Lý thuyết: 02 ĐVHT

+ Thực hành: 04 ĐVHT

+ Trình luận văn tốt nghiệp: 04 ĐVHT



Nguyễn Hoàng Bắc